

Số: 76/KH-AMK

An Lạc, ngày 12 tháng 12 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối học kì I, năm học 2022-2023**

Căn cứ Thông tư 22/2016/TT- BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn số 244/PGDĐT-GDTH ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023 trên địa bàn thị xã Buôn Hồ;

Căn cứ kế hoạch số 49/KH-AMK ngày 14 tháng 10 năm 2022 của trường tiểu học Ama Khê về Kế hoạch giáo dục năm học 2022 – 2023 ;

Căn cứ kế hoạch và nhiệm vụ năm học 2022-2023 của trường Tiểu học Ama Khê;

Trường Tiểu học Ama Khê xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ cuối học kì I năm học 2022 – 2023 như sau:

#### **I. Mục đích yêu cầu:**

- Căn cứ kết quả kiểm tra để đánh giá kết quả học tập của học sinh trong giữa học kì I năm học 2022 - 2023.

- Đánh giá chính xác, khách quan chất lượng giáo dục của học sinh trong học kì I năm học 2022-2023; từ đó có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục trong học kì II.

- Tổ chức kiểm tra nghiêm túc, khách quan, đúng quy chế đảm bảo chất lượng, đánh giá chính xác kết quả dạy và học của nhà trường.

#### **II. Nội dung và kế hoạch triển khai thực hiện:**

**1. Đối tượng kiểm tra:** Học sinh từ khối 1 đến khối 5.

**2. Chương trình kiểm tra:** Nội dung chương trình từ tuần 9 đến tuần 18.

- Thực hiện theo công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Không kiểm tra, đánh giá vào các nội

dung, các yêu cầu đã được giảm, các bài không dạy hoặc ở bài đọc thêm trong văn bản hướng dẫn điều chỉnh.

**3. Môn kiểm tra:** Các môn học: Tiếng Việt, Toán từ lớp 1 đến lớp 5; Khoa học, Lịch sử và Địa lí lớp 4, 5; Tiếng Anh 1, 2, 3, 4, 5; Tin học và Công nghệ (Tin học); Tin học và Công nghệ (Công nghệ) lớp 3; Tiếng Ê-đê lớp 3, 4, 5 bằng bài kiểm tra định kỳ.

**4. Hình thức tổ chức kiểm tra:**

- Kiểm tra, đánh giá định kỳ kết quả học tập của học sinh được thực hiện tại nhà trường theo quy định về kiểm tra, đánh giá định kỳ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**5. Thời gian kiểm tra:** Thời gian kiểm tra: Tuần 17 - tuần 18 (từ ngày 26/12/2022 đến ngày 06/01/2023).

Thực hiện theo phân phối chương trình chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học được quy định kiểm tra tại Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 và Chương trình GDPT các môn học được quy định kiểm tra tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020, các môn kiểm tra theo thời khóa biểu của từng lớp.

Cụ thể lịch kiểm tra như sau:

Ngày	Môn kiểm tra	Lớp	Thời gian KT	Ghi chú
Từ ngày 26/12 đến 30/12/2022	Tiếng Việt (Đọc thành tiếng)	Khối 1, 2, 3, 4, 5	Theo TKB Tiết ôn tập TV	GVCN coi kiểm tra
	Tiếng Anh (Nói)	Khối 1, 2, 3, 4, 5	Theo TKB	GV bộ môn coi kiểm tra
Thứ ba ngày 27/12/2022	Khoa học	4A1	Theo TKB	GV bộ môn coi kiểm tra
Thứ năm ngày 29/12/2022	Khoa học	4A2	Theo TKB	GV bộ môn coi kiểm tra
	TH-CN (Tin học)	3A	Theo TKB	GV bộ môn coi kiểm tra
Thứ sáu ngày 30/12/2022	Khoa học	5A	Theo TKB	GV bộ môn coi kiểm tra
Thứ hai ngày 2/1/2023	Lịch sử-Địa lí	4A2	Theo TKB	GVCN coi kiểm tra
Thứ ba ngày 3/1/2023	Tiếng Anh	3A, 5A	Theo TKB	GV bộ môn coi kiểm tra
	Tiếng Ê-đê	5A		
Thứ tư ngày 4/1/2023	Lịch sử-Địa lí	5A	Theo TKB	GVCN coi kiểm tra

	Tiếng Anh	4A1. 4A2	Theo TKB	GV bộ môn coi kiểm tra
	Tiếng Ê-đê			
Thứ năm ngày 5/1/2023	Toán	Khối 1, 2, 3, 4, 5	Theo TKB	GVCN coi kiểm tra
	Tiếng Ê-đê	3A	Theo TKB	GV bộ môn coi kiểm tra
	TH-CN (Công nghệ)			
	Lịch sử-Địa lí	4A1	Theo TKB	GVCN coi kiểm tra
Thứ sáu ngày 6/1/2023	Tiếng Việt (Đọc hiểu-Viết)	Khối 1, 2, 3, 4, 5	Theo TKB	GVCN coi kiểm tra

## 6. Phụ trách ra đề kiểm tra, duyệt đề:

### 6.1. Hình thức, cấu trúc đề kiểm tra

Việc ra đề thi chung các môn theo khối, đảm bảo các quy định cơ bản sau:

+ Đối với lớp 1, 2, 3: Tổ chuyên môn ra đề kiểm tra định kỳ cho các lớp.

Đề kiểm tra định kỳ phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

- Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập;

- Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự;

- Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

+ Đối với lớp 4, 5:

Tổ trưởng chịu trách nhiệm chỉ đạo các thành viên trong tổ ra đề chung cho học sinh của khối theo 4 mức độ, đảm bảo yêu cầu và quy định của Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 (Thông tư 22) của Bộ GD&ĐT, đảm bảo các quy định cơ bản về:

- Chuẩn kiến thức, kỹ năng và hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông của Bộ GD&ĐT;

- Tính chính xác, khoa học, đánh giá được kết quả thực chất của học sinh, đảm bảo bám sát theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của từng lớp, đề ra theo 4 mức độ (mức độ 1: 30% ; mức độ 2: 30% ; mức độ 3: 30% ; mức độ 4: 10%) có trắc nghiệm và tự luận, phân hóa được đối tượng học sinh; cụ thể:

+ Mức 1: nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kỹ năng đã học;

+ Mức 2: hiểu kiến thức, kỹ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân;

+ Mức 3: biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống;

+ Mức 4: vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt;

- Đối với môn tiếng Anh cần kiểm tra cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Thời gian kiểm tra trong 40 phút, trong đó nghe 10 phút, viết 15 phút, đọc 15 phút, kỹ năng nói giáo viên kiểm tra theo các tiết dạy trên lớp. Kết quả kiểm tra là kết quả trung bình cộng 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

- Giáo viên chấm bài khách quan, chính xác, ghi nhận xét cụ thể về những hạn chế của học sinh trong quá trình làm bài để giúp giáo viên và phụ huynh có cơ sở bồi dưỡng, rèn luyện cho học sinh trong học kỳ 2.

## **6.2. Ra đề kiểm tra**

- Căn cứ vào Thông tư 22, Thông tư 27 và chuẩn kiến thức kỹ năng, Năng lực, PC của HS từng khối lớp, xây dựng ma trận và cấu trúc đề cho phù hợp.

- Tham khảo các tài liệu hướng dẫn ra đề kiểm tra của Bộ giáo dục và Sở giáo dục để thực hiện.

- Thực hiện theo công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Không kiểm tra, đánh giá vào các nội dung, các yêu cầu đã được giảm, các bài không dạy hoặc ở bài đọc thêm trong văn bản hướng dẫn điều chỉnh.

- Giao cho Giáo viên chủ nhiệm chịu trách nhiệm in ấn đề kiểm tra (sau khi được Phó Hiệu trưởng duyệt) và quản lý, bảo mật đề kiểm tra; chịu trách nhiệm trước Ban giám hiệu khi để lộ thông tin đề kiểm tra.

Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phê duyệt các đề kiểm tra của giáo viên, khối lớp đảm bảo phù hợp chuẩn kiến thức, kỹ năng, thiết kế đề thi đã được hướng dẫn gợi ý trong Thông tư 22/2016 ngày 22/9/2016 và TT 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **7. Coi thi, chấm thi:**

- Thực hiện trên tinh thần nhẹ nhàng, không gây áp lực cho học sinh, cụ thể:

+ Sau khi kiểm tra xong của mỗi môn, giáo viên tiến hành chấm ngay vào trái buổi để kịp tiến độ báo cáo.

+ Giáo viên coi thi, chấm bài kiểm tra của lớp mình.

+ Trong chấm bài, giáo viên phải sửa lỗi, nhận xét cho điểm theo thang điểm 10. Riêng khối 4, 5 không cho điểm 0, không cho điểm thập phân.

+ Việc chấm bài kiểm tra phải bám sát hướng dẫn chấm; những vấn đề phát sinh trong quá trình chấm cần xin ý kiến tổ trưởng chuyên môn và Ban giám hiệu.

+ Giáo viên chấm bài nghiêm túc, cẩn thận, chính xác, đúng hướng dẫn chấm. (tránh bôi xóa, sửa lại điểm nhiều lần trong bài thi; trên bài thi của HS giáo viên chỉ dùng bút đỏ). Trong chấm bài, giáo viên nhất thiết phải sửa lỗi cẩn thận, ghi nhận xét ưu điểm và góp ý hạn chế để học sinh khắc phục.

+ Ban giám hiệu tổ chức chấm phúc khảo một số bài của học sinh các lớp.

- Hiệu trưởng, P. Hiệu trưởng sẽ theo dõi, đánh giá công tác coi chấm kiểm tra của giáo viên để đảm bảo công tác kiểm tra định kỳ giữa học kì I diễn ra nghiêm túc, nhẹ nhàng, hiệu quả (Nắm tình hình việc tổ chức thi của các lớp, kiểm tra một bài thi của các khối lớp mà giáo viên đã chấm,...).

### **8. Rút kinh nghiệm sau kiểm tra:**

- Các tổ chuyên môn rút kinh nghiệm sau kiểm tra: về đề thi, đáp án, ..Nhận xét về chất lượng bài thi của HS, cách trình bày, chữ viết, ... Từ đó đưa ra nguyên nhân và biện pháp khắc phục để có hướng phấn đấu cho học kì II.

- Các tổ sẽ nộp báo cáo kết quả cho BGH sau khi kiểm tra xong 02 ngày.

### **III. Biện pháp thực hiện:**

Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch; Triển khai kế hoạch đến toàn thể giáo viên khối 1,2,3,4,5.

Tổ chức cho học sinh ôn tập theo phân phối chương trình của từng khối lớp. Tổ khối tự xây dựng đề cương ôn tập; Nội dung ôn tập cần khái quát, trọng tâm chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình môn Toán và Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử & Địa lí, Tiếng Êđê, Tiếng Anh. TH-CN (Tin học), TH-CN (Công nghệ) mà học sinh đã được học theo KHDH các môn học.

Giáo viên coi thi nhắc nhở học sinh làm bài nghiêm túc; Không tạo không khí nặng nề làm ảnh hưởng đến tâm lí của học sinh trong quá trình kiểm tra.

Kết quả kiểm tra sẽ được ghi vào sổ theo dõi của từng lớp và thông báo đến phụ huynh học sinh thông qua hộp phụ huynh học sinh.

Trên đây là nội dung kế hoạch tổ chức kiểm tra cuối học kì I năm học 2022-2023, trong quá trình thực hiện sẽ có bổ sung điều chỉnh cho phù hợp.

#### **Nơi nhận:**

- Hiệu trưởng (b/c);
- GV toàn trường (t/h);
- Lưu CM, VT./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Ngô Thị Xuân Hoa**